

Số: /KH-SVHTTDL

Tuyên Quang, ngày 08 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 130/KH-UBND),

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Tuyên Quang; làm cho văn hóa thực sự trở thành mục tiêu, động lực để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trong tỉnh, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới. Góp phần làm giảm chênh lệch về mức sống và hưởng thụ văn hóa giữa các địa phương, các dân tộc trong tỉnh; gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế với bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống của các dân tộc.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu, rộng nội dung Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 10/NQ-CP) và Kế hoạch số 130/KH-UBND đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong ngành, các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong tình hình mới.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức, cá nhân đảm bảo phù hợp, thống nhất, đồng thời chú trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả các nội dung đề ra trong Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tế, chú trọng bảo tồn các di sản văn hóa có nguy cơ bị mai một; phát huy vai trò các chủ thể trong bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc. Tăng cường sự đầu tư của Nhà nước, đẩy mạnh các nguồn lực xã hội hóa cho phát triển văn hóa, trong đó chú trọng công tác bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trong tỉnh gắn với phát triển du lịch.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đáp ứng yêu cầu để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí và tổ chức các cuộc hội, họp, sinh hoạt câu lạc bộ, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân đến tham gia sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- 100% xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa, trong đó trên 70% đạt chuẩn theo quy định; 95% thôn, bản có nhà văn hóa, trong đó trên 80% đạt chuẩn theo quy định.

- Phân đầu 80% số thôn có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống thành lập câu lạc bộ bảo tồn tiếng nói, trang phục dân tộc và câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian của dân tộc mình; 10% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số được kiểm kê, đánh giá toàn diện. Khảo sát, lựa chọn ít nhất 07 thôn có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống để đầu tư bảo tồn văn hóa gắn với phát triển du lịch. Xây dựng ít nhất 02 chương trình nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn phát triển văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số. Xây dựng ít nhất 03 mô hình văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số, mô hình di sản kết nối với các hành trình du lịch.

- Trên 80% thôn, tổ dân phố giữ vững danh hiệu văn hóa, tiêu biểu; trên 95% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; trên 90% số hộ gia đình giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa, tiêu biểu, hạnh phúc.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả việc thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố; các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

2.2. Đến năm 2030

- Trên 80% nhà văn hóa xã đạt chuẩn theo quy định; 100% thôn, bản có nhà văn hóa, trong đó trên 85% đạt chuẩn theo quy định.

- Phân đầu 90% số thôn có đồng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, thành lập câu lạc bộ bảo tồn tiếng nói, trang phục dân tộc và câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian của dân tộc mình.

- Duy trì thực hiện và nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Duy trì thực hiện và nâng cao chất lượng hoạt động của nhà văn hóa xã, thôn, bản; câu lạc bộ bảo tồn tiếng nói, trang phục dân tộc và câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian của đồng bào dân tộc thiểu số; Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Sở

1.1. Phòng Quản lý Di sản văn hóa

- Xây dựng chương trình nghiên cứu, phục dựng bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một.

- Xây dựng mô hình văn hóa truyền thống và đầu tư bảo tồn làng, bản truyền thống các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch.

- Tiếp tục lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Tiếp tục triển khai lập hồ sơ khoa học, thực hiện số hóa hồ sơ các di sản văn hóa còn lại. Từng bước tiến hành đưa toàn bộ dữ liệu của các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang vào Hệ thống phần mềm quản lý di sản văn hóa để quản lý, khai thác và sử dụng.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

1.2. Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình

- Tham mưu tổ chức ngày hội, giao lưu, liên hoan các loại hình văn hóa nghệ thuật của đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian, hỗ trợ hoạt động cho đội văn nghệ truyền thống tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục tham mưu phối hợp với Ủy ban nhân huyện, thành phố và các cơ quan liên quan hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao, cấp trang thiết bị; xây dựng tủ sách cộng đồng cho các thôn, các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện, nâng cao chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố.

1.3. Phòng Quản lý Du lịch

Tham mưu triển khai Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; phối hợp, hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái, lịch sử, cộng đồng, khám phá; làng văn hóa tiêu biểu gắn với phát triển du lịch.

1.4. Phòng Quản lý thể dục thể thao

Tham mưu các giải pháp bảo tồn và phát triển các môn thể thao truyền thống của dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở

2.1. Bảo tàng tỉnh

- Tiếp tục thực hiện công tác nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và tuyên truyền, giới thiệu về di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh để người dân, khách du lịch truy cập thuận lợi.

2.2. Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng

Khai thác nguồn phim, biên tập bài tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong tình hình mới, đồng thời chỉ đạo các đội chiếu bóng lưu động tổ chức tuyên truyền Nghị quyết số 10/NQ-CP; Kế hoạch số 130/KH-UBND trước các buổi chiếu phim.

2.3. Trung tâm Văn hoá tỉnh

- Biên tập tài liệu, xây dựng các chương trình thông tin, tiểu phẩm sân khấu về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong tình hình mới; tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân Nghị quyết số 10/NQ-CP; Kế hoạch số 130/KH-UBND.

- Tiếp tục sưu tầm, khai thác và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn tỉnh (*phong tục tập quán, làn điệu dân ca, dân vũ...*).

2.4. Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh

Sưu tầm, khai thác chất liệu dân gian, dân tộc (*nhất là văn hóa dân gian, dân tộc trên địa bàn tỉnh*) để biên đạo và dàn dựng đưa vào chương trình phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2.5. Thư viện tỉnh

Chú trọng khai thác sách, báo, tạp chí có nội dung tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong tình hình mới và tổ chức trưng bày phục vụ bạn đọc; duy trì và phát huy có hiệu quả việc luân chuyển sách có nội dung về công tác dân tộc, chính sách dân tộc tới thư viện huyện, tủ sách cơ sở. Khai thác,

phát huy hiệu quả xe ô tô thư viện lưu động đa phương tiện phục vụ tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

3. Phòng Văn hoá và Thông tin; Trung tâm Văn hoá, Truyền thông và Thể thao các huyện, thành phố

- Chỉ đạo đội thông tin lưu động biên tập tài liệu, xây dựng chương trình tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong tình hình mới; tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân trên địa bàn các xã, phường, thị trấn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thư viện huyện, tủ sách cơ sở tổ chức trưng bày, giới thiệu tới bạn đọc các ấn phẩm có nội dung về công tác dân tộc, chính sách dân tộc, đồng thời giới thiệu sách, báo, tạp chí phổ biến về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện việc tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc gắn với thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; các phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo định kỳ hàng năm (*trước ngày 30/11*)./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
 - Ban Dân tộc tỉnh;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Các đơn vị trực thuộc Sở;
 - Các phòng VH TT; Trung tâm VH TT & TT các huyện, thành phố;
 - Các phòng CM, NV thuộc Sở;
 - Lưu: VT, QLDSVH (Xiêm).
- (t/h)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hòa